

PHÂN LOẠI

TỈ LỆ TB
C' GIẢN BẢO → MLK THƯỜNG
MLK ĐẶC

(ÍT SỢI NHIỀU TB)

MLK THƯỜNG

more

PHỔ BIẾN

QUAN TRỌNG

TP: Tất cả TP ở MLK CT.
Nhiều mạch máu
thần kinh

@: thân bì da
lớp đệm TONG RỜ
mô nền các cơ quan

Mô mông areolar

TP: TB sợi
TB bào
sợi: collagen
chun
Là MLK THƯỜNG nên lại lớp bì
TRUNG-ĐM.
@: màng bụng
màng phổi

Mô võng reticular

TP: TB võng → lưới
sợi võng → lưới
nền cơ tạo huyết (tủy, lách, hạch bạch huyết)
@: niêm mạc ruột non
thận

Mô mỡ adipose

TP: TB mỡ → tiểu thụ
@: male: 15-20%
female: 20-25%
@: năng dự trữ TG
chống đói

Mô túi nước

TP: TB: TRƯỜNG TỎ
NHỎ: BỊ CHÈN ÉP
@: NIÊM MẠC THẠNH QUẢN
B. T. D. B. @: B. T. D. B. T. O
ĐỪNG CHẤT LỎNG TRONG SUỐI

Mô nhầy

TP: TB: TRUNG MÔ TỎ HƠN NB
sợi: collagen (có collagen, chun)
c' gian bào: nhiều, mềm, đặc biệt
@: PHỔI; ESP: dưới da
dây rốn
ADULT: only! Tủy răng